

THỦ TƯỚNG CHÍNH
PHỦ
Số: 05/1998/QĐ-TTg

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 14 tháng 1 năm 1998

QUYẾT ĐỊNH

Về quản lý các Chương trình mục tiêu quốc gia

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Nghị quyết số 85/CP, ngày 11 tháng 7 năm 1997 và Nghị quyết số 112/1997/NQ-CP ngày 21 tháng 11 năm 1997 của Chính phủ;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục 7 Chương trình mục tiêu quốc gia và phân công cơ quan chịu trách nhiệm quản lý, triển khai thực hiện, như sau:

- Chương trình xoá đói giảm nghèo (bao gồm cả công tác định canh, định cư và hỗ trợ đồng bào dân tộc đặc biệt khó khăn) do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý, trong đó: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là thành viên Ban chủ nhiệm Chương trình, phụ trách công tác định canh, định cư; Ủy ban Dân tộc và Miền núi là thành viên Ban chủ nhiệm Chương trình, phụ trách công tác hỗ trợ đồng bào dân tộc đặc biệt khó khăn.
- Chương trình Dân số - Kế hoạch hoá gia đình do Ủy ban Quốc gia Dân số và Kế hoạch hoá gia đình quản lý.
- Chương trình thanh toán một số bệnh xã hội và bệnh dịch nguy hiểm do Bộ Y tế quản lý.

4. Chương trình phòng, chống HIV/AIDS do Ủy ban Quốc gia về phòng, chống HIV/AIDS quản lý.
5. Chương trình Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý.
6. Chương trình Xây dựng lực lượng vận động viên tài năng quốc gia và xây dựng các Trung tâm thể thao trọng điểm do Ủy ban Thể dục - Thể thao quản lý.
7. Chương trình Giải quyết việc làm do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý.

Điều 2. Cơ chế quản lý và điều hành các chương trình mục tiêu quốc gia.

1. Việc xây dựng, thẩm định và phê duyệt các Chương trình mục tiêu quốc gia, cơ chế kế hoạch và cấp phát kinh phí cho các Chương trình mục tiêu quốc gia thực hiện theo Quyết định 531/TTg ngày 08 tháng 8 năm 1996 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư Liên bộ số 06-TT/LB-KH-TC ngày 29 tháng 4 năm 1997 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định này.

2. Phân cấp điều hành giữa Trung ương và địa phương trong việc quản lý các Chương trình mục tiêu quốc gia.

a. Cơ quan quản lý Chương trình mục tiêu quốc gia và các cơ quan giúp Thủ tướng Chính phủ điều hành thực hiện Chương trình chịu trách nhiệm về:

Các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình mục tiêu quốc gia; trong đó, nội dung chỉ tiêu giao kế hoạch hàng năm do Bộ Kế hoạch và Đầu tư thống nhất với cơ quan quản lý Chương trình mục tiêu quốc gia.

Hình thành và tổng hợp các dự án chung của Chương trình mục tiêu quốc gia.

Tổng kinh phí của Chương trình mục tiêu quốc gia, bao gồm: kinh phí xây dựng cơ bản, kinh phí sự nghiệp (trong đó có kinh phí quản lý)...

Điều hành thống nhất các hoạt động của Chương trình mục tiêu quốc gia.

b. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm quản lý thống nhất nguồn lực, điều hành để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình mục tiêu quốc gia tại địa phương, bao gồm các nội dung:

Căn cứ vào hướng dẫn của cơ quan quản lý Chương trình mục tiêu quốc gia, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, thông qua Sở Kế hoạch và Đầu tư làm đầu mối có sự phối hợp của các